TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 651/2019/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 08 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 585/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Phan Nguyễn Ngọc Tr, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 220/31 đường N, Phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Vũ Ngọc C, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 351/7 đường N, Phường M, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 05 do Ủy ban nhân dân Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/01/2018 thì quan hệ hôn nhân giữa bà Phan Nguyễn Ngọc Tr và ông Vũ Ngọc C là hợp pháp, phù hợp với Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Tr và ông C cùng trình bày ông bà tự nguyện chung sống, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn vào năm 2018. Vợ chồng mâu thuẫn ngay từ những ngày đầu chung sống, nguyên nhân là do hai bên không hợp nhau, bất đồng quan điểm về mọi mặt, mỗi khi có chuyện hai bên không thể ngồi lại cùng nhau giải quyết mà chỉ toàn là cãi nhau. Ông bà đã ly thân từ đầu năm 2019. Nay cả hai nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống. Tòa án xét thấy mối quan hệ hôn nhân giữa bà Tr và ông C đã phát sinh nhiều mâu thuẫn khiến hai bên không còn yêu thương, tôn trọng lẫn nhau, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà Tr và ông C là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[3] Về con chung: Có 01 con chung tên Vũ Nguyên K, sinh ngày 06/12/2018. Ly hôn, bà Tr và ông C thỏa thuận: bà Tr được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ông C cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng. Bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 7/2019 cho đến khi con chung thành niên. Phương thức cấp dưỡng hai bên tự thỏa thuận với nhau.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có.

[5] Xét thấy, yêu cầu thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên Tòa công nhận

[6] Về lệ phí Tòa án: Ông Vũ Ngọc C tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Nguyễn Ngọc Tr và ông Vũ Ngọc C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Tr trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Vũ Nguyên K, sinh ngày 06/12/2018. Ông C cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng. Thực hiện cấp dưỡng từ tháng 07/2019 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên. Phương thức cấp dưỡng do hai bên tự giao nhận.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Phan Nguyễn Ngọc Tr đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành án xong, ông Vũ Ngọc C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Vũ Ngọc C tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông C đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0038618 ngày 13/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- UBND Phường M, quận T, TP. HCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hoàng Mai